

Phụ lục

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN NGÂN SÁCH PHƯỜNG BIÊN HÒA
Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Biên Hòa

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Ngành, lĩnh vực (tại sheet Ngành, lĩnh vực theo Nghị định 85/2025/ND-CP)	Mã quan hệ ngân sách	Danh mục dự án	Thông tin Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc Văn bản chấp thuận lập hồ sơ chủ trương đầu tư đối với dự án dự kiến triển khai giai đoạn 2026-2030)/Quyết định duyệt dự án đầu tư								Năm đầu tiên bổ trí vốn "thực hiện dự án"	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến năm 2025 (ngân sách xã)	Nguồn kinh phí phân bổ sau khi được phê duyệt dự án				Ghi chú
				Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư		Quyết định duyệt dự án đầu tư								Tổng	Nguồn ngân sách tập trung	Nguồn xố số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
				Số/ngày	TMDT	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian		Số/ngày	TMDT							
				5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	17	17.1	17.2	17.3	18
Thông tin thể hiện số liệu đối soát nguồn vốn														107,327,000,000	21,090,000,000	14,237,000,000	72,000,000,000	
TỔNG CỘNG														107,327,000,000	21,090,000,000	14,237,000,000	72,000,000,000	
L1	Nhóm kinh phí Ủy thác cho vay đối tượng hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác													0	0	0	1,200,000,000	
1	Kinh phí ủy thác cho vay đối tượng hộ nghèo và đối tượng chính sách cho Ngân hàng chính sách										1,200,000,000						1,200,000,000	
L2	Dự án khởi công mới				10,000													
1	Văn hoá		Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng phường Bửu Hòa	2173/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND TP.BH	10,000	phường Biên Hòa		11/21/2025	4/20/2026	6047/QĐ-UBND ngày 26/11/2024	9,966,567,811	2025	4,747					Đã bổ trí 2025 là 8 tỷ Ghi vốn bổ sung 2026 nguồn cấp 2 vốn TP là 1.676 triệu đồng
L3	Dự án chuẩn bị đầu tư				145,812						152,475,923,682			106,127,000,000	21,090,000,000	14,237,000,000	70,800,000,000	
1	Giao thông		Nâng cấp Tuyến đường nối từ đường Huỳnh Mãn Đạt tại phường Hòa An đến đoạn tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.	408/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND P.Hòa An	14,780	phường Biên Hòa		Tháng 7/2026	Tháng 10/2026	6047/QĐ-UBND ngày 13/5/2026	12,724,728,149	2025		12,724,728,149	1,855,983,510		10,868,744,639	
2	Giáo dục		Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Trần Văn Ôn	QĐ số 1264/UBND ngày 24/6/2026	5,050	phường Biên Hòa					5,050,000,000	2026		5,050,000,000			5,050,000,000	
3	Giao thông		Công chào trang trí đèn nghệ thuật trên địa bàn phường Biên Hòa.	Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 30/3/2026	3,141	KP Tân Vạn, KP Tân Hạnh, KP Cầu hang		8/5/2026	19/5/2026	1001/QĐ-UBND ngày 6/5/2026	2,383,769,228	2026		2,383,769,228			2,383,769,228	
4	Giao thông		Nâng cấp đường Nguyễn Văn Lung	Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 24/3/2026	18,133	KP Cầu Hang		Tháng 7/2026	Tháng 10/2026	1107/QĐ-UBND ngày 1/6/2026	14,096,978,623	2026		14,096,978,623	14,096,978,623			
5	Giao thông		Cải tạo, nâng cấp hẻm 44 Nguyễn Tri Phương	Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 24/3/2026	5,100	KP Bửu Hoà		26/6/2026	Tháng 9/2026	1049/QĐ-UBND ngày 22/5/2026	5,137,037,867	2026		5,137,037,867	5,137,037,867			
6	Giáo dục		Xây dựng Khối lớp học, phòng chức năng và Hội trường của Trường tiểu học Trần Văn Ôn	Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 25/3/2026	22,473	KP Bửu Hoà		Tháng 8/2026	Tháng 1/2027	1105/QĐ-UBND ngày 1/6/2026	22,473,103,967	2026		22,473,103,967		10,954,445,554	11,518,658,413	

7	Giáo dục		Xây dựng Trường mầm non Bửu Hoà	Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 25/3/2026	72,335	KP Bửu Hoà		Tháng 12/2026			72,335,000,000	2026		25,986,076,318			25,986,076,318	Năm 2026 bổ tri 25.986.076.318 đồng . Kinh phí thiếu, quy mô lớn đầu tư xây mới nên giao công trình thực hiện trong 2 năm. Kiên nghị ghi vốn bổ sung trong năm 2027 là 46.348.923.682 đồng
8	Giáo dục		Sửa chữa CSVC Trường Tiểu học Kim Đồng:	Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 25/3/2026	3,300	KP Tân Vạn		Tháng 6/2026	Tháng 9/2026	1009/QĐ-UBND ngày 8/5/2026	3,282,554,446	2026		3,282,554,446		3,282,554,446		
9	Giáo dục		Xây dựng Khối hiệu bộ Trường THCS Tân An	Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 25/3/2026	1,500	KP Tân Hạnh		Tháng 7/2026	Tháng 11/2026		14,992,751,402	2026		14,992,751,402			14,992,751,402	